



**THÔNG TIN THUỐC CHO BỆNH NHÂN**

**Tài liệu này chỉ nhằm mục đích tóm tắt thông tin và không thay thế cho chỉ dẫn của bác sĩ chuyên môn**



**TÊN THUỐC**

**Hoạt chất:**

**Nồng độ/hàm lượng:**

**Nhóm thuốc:**

**Dạng bào chế:**

**Nhà sản xuất:**

**IDOMAGI**

Linezolid

600mg

Kháng sinh

Viên nén bao phim

Agimexpharm - Việt Nam

|                                  |   |
|----------------------------------|---|
| <b>Chỉ định:</b>                 | Linezolid được dùng cho người lớn trong các trường hợp nhiễm trùng do các chủng vi khuẩn nhạy cảm:<br>– Nhiễm trùng do Enterococcus faecium đã kháng vancomycin, bao gồm cả các trường hợp đang bị nhiễm khuẩn huyết.<br>– Viêm phổi bệnh viện do Staphylococcus aureus (có tác dụng với cả chủng nhạy cảm và kháng methicillin).<br>– Viêm phổi mắc phải cộng đồng do Streptococcus pneumoniae (chỉ có tác dụng với chủng nhạy cảm với penicillin), bao gồm cả trường hợp đang nhiễm khuẩn huyết, hoặc Streptococcus aureus (chỉ có tác dụng với chủng nhạy cảm với methicillin).<br>– Nhiễm trùng da biến chứng do Staphylococcus aureus (cả chủng nhạy cảm và kháng methicillin), Streptococcus pyogenes, Streptococcus agalactiae.  |
| <b>Cách sử dụng:</b>             | Thuốc dùng đường uống, có thể uống lúc đói hoặc no.   |
| <b>Liều dùng thông thường:</b>   | Theo chỉ định của bác sĩ<br>Liều thông thường:<br>Người lớn: 1 viên - 2 lần/ngày<br>Trẻ em: liều tính dựa trên cân nặng<br>Lưu ý chung:<br>- Thời gian điều trị tối đa: 28 ngày.<br>- Theo dõi chặt chẽ trong quá trình dùng thuốc, đặc biệt với trẻ em.  |
| <b>Tác dụng phụ:</b>             | Có thể gây ra một số tác dụng phụ thường gặp và ít gặp:<br>- Thường gặp: Tiêu chảy, buồn nôn, nôn, đau bụng, táo bón, sốt, đau đầu, mắt ngứa, phát ban.<br>- Ít gặp: Chóng mặt, ho, viêm họng, nhiễm trùng đường hô hấp trên.   |
| <b>Khuyến cáo cho bệnh nhân:</b> | 1. Nhận thức về các yếu tố nguy cơ khi sử dụng thuốc<br>Hội chứng serotonin: Thuốc có thể gây rối loạn serotonin, đặc biệt khi dùng chung với thuốc điều trị trầm cảm. Dấu hiệu bao gồm lú lẫn, run rẩy, sốt cao, tiêu chảy hoặc co giật. Báo ngay cho bác sĩ nếu có triệu chứng này.<br>Thiếu máu và giảm bạch cầu: Linezolid có thể làm giảm số lượng hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu, dẫn đến nguy cơ bầm tím hoặc chảy máu kéo dài. Nếu dùng thuốc trên 2 tuần, cần theo dõi xét nghiệm máu định kỳ.<br>Tồn thương thần kinh: Có thể gây mờ mắt, thay đổi thị lực hoặc tê bì, kim châm ở tay chân. Báo bác sĩ ngay nếu thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào về thị giác hoặc cảm giác.<br>Tiêu chảy kéo dài: Thuốc có thể gây tiêu chảy nặng, phân có máu hoặc đau bụng do nhiễm khuẩn đường ruột. Nếu gặp triệu chứng này, cần báo bác sĩ ngay.<br>Tăng axit lactic: Một số người có thể bị buồn nôn, nôn, hoặc cảm thấy mệt mỏi quá mức do tích tụ axit lactic trong máu.<br>2. Dấu hiệu cảnh báo với bác sĩ về tác dụng phụ<br>Run rẩy, sốt cao, lú lẫn, co giật (dấu hiệu hội chứng serotonin).<br>Mờ mắt, thay đổi thị lực hoặc mất thị lực.<br>Tiêu chảy nặng, đau bụng, phân có máu.<br>Tê bì, đau hoặc cảm giác kim châm ở tay chân.<br>Bầm tím dễ dàng, chảy máu kéo dài, hoặc mệt mỏi bất thường.<br>3. Tham khảo ý kiến bác sĩ về việc sử dụng các thuốc khác<br>Không tự ý dùng chung với thuốc chống trầm cảm hoặc thuốc điều trị tâm thần mà không có sự hướng dẫn của bác sĩ.<br>Hạn chế các thực phẩm chứa nhiều tyramine (như phô mai lâu năm, thịt hun khói, nước tương, bia tươi, rượu vang đỏ) để tránh nguy cơ tăng huyết áp đột ngột.<br>4. Những lời khuyên cho bệnh nhân<br>Tuân thủ điều trị: Uống thuốc đúng liều và đủ thời gian theo chỉ định, ngay cả khi triệu chứng đã cải thiện.<br>Không tự ý ngừng thuốc để tránh vi khuẩn kháng thuốc.<br>Duy trì lượng nước: Uống đủ nước mỗi ngày để hỗ trợ chức năng thận và giảm nguy cơ tác dụng phụ.<br>Lưu ý khi lái xe hoặc vận hành máy móc: Nếu cảm thấy chóng mặt, mờ mắt hoặc mệt mỏi bất thường, nên thận trọng khi thực hiện các công việc đòi hỏi sự tập trung cao. |